

**Phụ lục IV**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC DANAPHA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 312/BC-DAN

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2022**

**Kính gửi:** - Ủy Ban chứng khoán quốc gia Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Dược Danapha
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102091
- Vốn điều lệ: 211.270.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại : 0236.3757676
- Số fax: 0236.3760127
- Website : [www.danapha.com](http://www.danapha.com)
- Mã cổ phiếu : DAN
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

- Công Ty Cổ Phần Dược Danapha tiền thân là Xưởng Dược Trung Trung Bộ được thành lập năm 1965. Do hoàn cảnh lịch sử, Công Ty trải qua nhiều lần tách nhập vào các năm 1976, 1982, 1992, 1997.
- Năm 1997, Công Ty chính thức đổi tên thành Xí Nghiệp Dược phẩm TW 5 - Đà Nẵng và trở thành thành viên của Tổng Công Ty Dược Việt Nam
- Tháng 11/2005, Danapha được Cục Quản lý Dược Bộ Y Tế công nhận đạt GMP - WHO. Tháng 7/2006, được sự đồng ý của Bộ Y Tế và Tổng Công Ty Dược Việt Nam, Xí Nghiệp

Dược phẩm TW 5 - Đà Nẵng tiến hành Cổ phần hóa trở thành Công Ty Cổ phần Dược Danapha, chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2007

- Các sự kiện khác:

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and locations of the business:

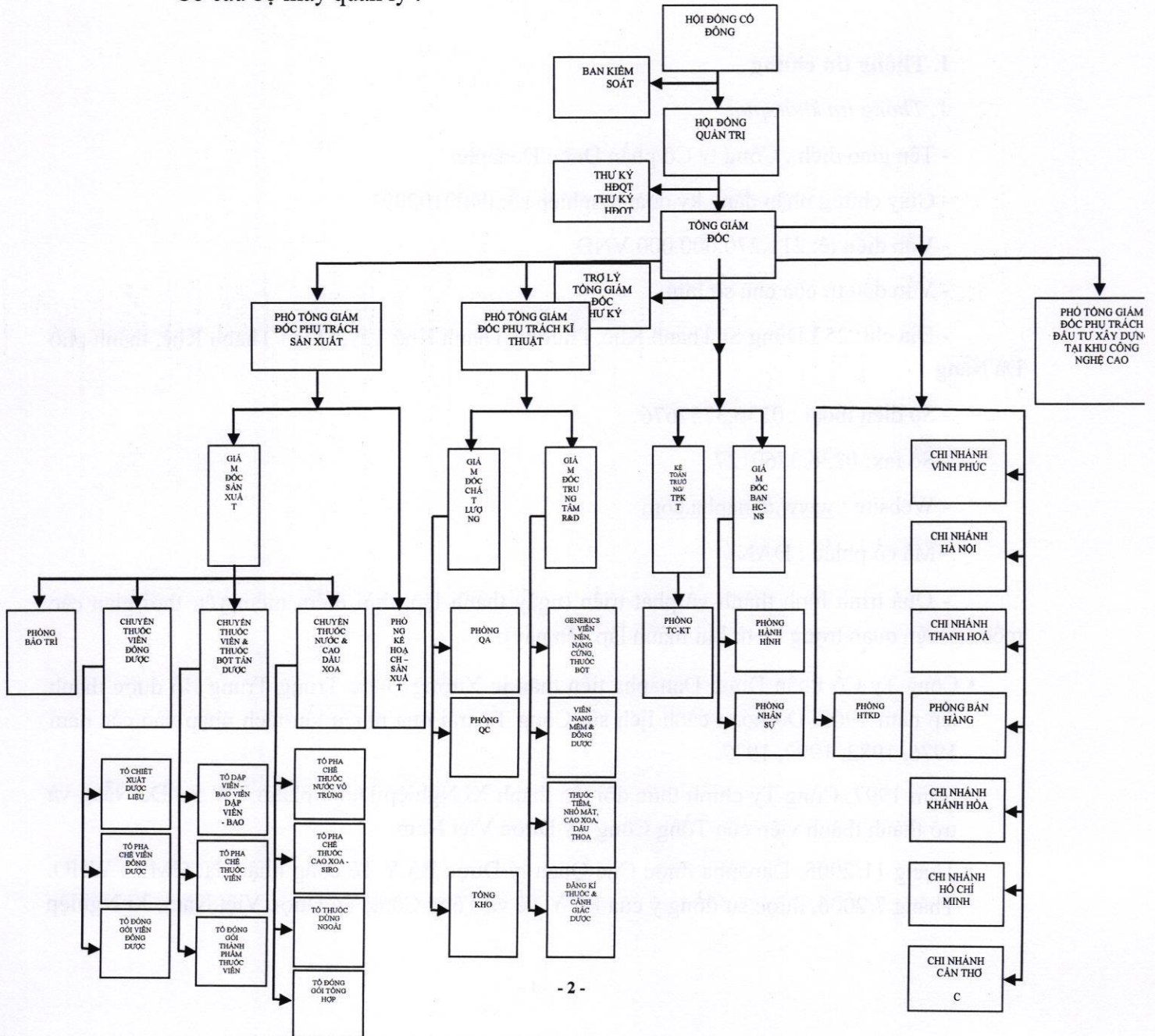
- Ngành nghề kinh doanh/Business lines: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất : Sản xuất và phân phối thuốc

- Địa bàn kinh doanh/Location of business: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất : Toàn quốc và xuất khẩu thị trường Bulgari, Nga, các nước Đông âu

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp) : Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 điều 137 Luật doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

+ Công ty Cổ phần Dược Danapha-Nanosome

Địa chỉ : 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính : sản xuất và kinh doanh thuốc

Tỷ lệ sở hữu : 49%

#### 4. Định hướng phát triển/Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : *Đưa Danapha trở thành thương hiệu dược phẩm trong khu vực Đông Nam Á*

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : *Là một trong top 10 nhà sản xuất dược phẩm uy tín tại Việt Nam*

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty : *Nỗ lực cống hiến vì sức khỏe cộng đồng với những giá trị nhân văn cao đẹp*

5. Các rủi ro/Risks: (Nếu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...: *Dịch bệnh Covid-19 chưa kết thúc có thể ảnh hưởng đến khả năng phân phối cũng như doanh thu của Doanh nghiệp.*

## II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operations in the Year

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Doanh thu thuần năm 2022 của Công ty đạt 555,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 64,16 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 11,54% doanh thu. Năm 2022, do diễn biến hết sức phức tạp của tình hình chung trên thế giới, nên sự gia tăng của giá cả năng lượng làm ảnh hưởng tới giá nguyên liệu đầu vào; việc khan hiếm nguyên liệu dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu; Việc siết chặt tín dụng của ngân hàng,... Tuy nhiên Ban điều hành công ty đã xây dựng các kịch bản thích ứng linh hoạt tùy theo từng tình hình cụ thể để từ đó có các kế hoạch SXKD phù hợp với tình hình công ty và đã đạt những thành quả nhất định.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề

So với năm 2021, doanh thu thuần năm 2022 tăng đáng kể (+22,8%). Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt 64,16 tỷ đồng, giảm 7,31 tỷ đồng so với lợi nhuận năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là năm 2022 công ty nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế (nội dung kiểm tra năm 2018). Tổng số tiền Cục thuế TP. Đà Nẵng truy thu, xử phạt hơn 3,6 tỷ đồng. Năm 2022, công ty thực hiện đầu tư vào Dự án nhà máy tại Khu công nghệ cao thành phố Đà Nẵng, nên doanh thu tài chính từ các khoản đầu tư ngắn hạn (gửi tiết kiệm ngân hàng) giảm so với năm 2021. Bên cạnh đó, trong năm 2022 có hạch toán khoản lỗ chi phí tài chính do lỗ tỷ giá khoản vay ngoại tệ để đầu tư Dự án tại Khu công nghệ cao.

### 2. Tổ chức và nhân Sự:

- Danh sách Ban điều hành : (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác

STT	Họ & Tên	Bộ phận	Tổng số lượng cổ phiếu	% CP nắm giữ
1.	Nguyễn Quốc Thắng	CTHĐQT	10.266.344	48,59
2.	Lê Thăng Bình	Tổng Giám Đốc	2.903.000	13,74
3.	Phạm Hương Giang	TVHĐQT	366.000	1,73
4.	Phạm Khắc Hà	TVHĐQT	79.000	0,37
5.	Nguyễn Kim Phúc	Phó Tổng Giám đốc	84.615	0,40
6.	Nguyễn Thị Hoài Kim	GD Chất lượng	19.537	0,09
7.	Nguyễn Thanh Sương	PGĐ Trung tâm RD	2.000	0,01
8.	Nguyễn Thị Trà Vy	Phó Phòng HTKD	3.000	0,01
9.	Nguyễn Văn Thảo	Trưởng Chi nhánh Cần Thơ	7.333	0,03
10.	Nguyễn Văn Phước	Trưởng Chi nhánh Hà Nội	6.000	0,03
11.	Lâm Quang Tuấn	Trưởng Chi nhánh HCM	7.754	0,04
12.	Đông Nhật Thành	Trưởng Phòng Bảo trì	6.707	0,03
13.	Võ Văn Nam	Trưởng Phòng HTKD	9.000	0,04
14.	Hoàng Thị Luyện	Trưởng Phòng QC	12.620	0,06
15.	Nguyễn Thị Ái Nhi	Trưởng Phòng QA	3.000	0,01

- Những thay đổi trong ban điều hành : (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm) : không có thay đổi

Stt No.	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.				
2.				

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động :

+ Số lượng CBNC tính đến thời điểm 31/12/2022 là : 378 CBNV

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn : Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)

\* Đầu tư vào dự án: Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao. Hiện dự án đang được triển khai theo kế hoạch, các công việc đã và đang thực hiện:

- + Đã được Ban Quản lý Khu công nghệ cao và Các khu công nghiệp Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần 1 ngày 27/6/2022 (theo tinh thần Nghị quyết số 109/2021/NQ-ĐHĐCĐ và 110/2021/NQ-ĐHĐCĐ đã được ĐHĐCĐ phê duyệt)
- + Hạng mục Nhà xưởng sản xuất thuốc viên OSD đang gấp rút triển khai các gói thầu của phần hoàn thiện như HVAC, MEP, panel, epoxy, PCCC,...; Dự kiến hoàn thành vào tháng 5/2023
- + Các hạng mục Nhà số 4 và số 5 thuộc phân kỳ 2 của Dự án đã được Ban Quản lý Khu công nghệ cao và Các khu công nghiệp Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi. Hạng mục này hiện đang được triển khai phần thô, đã thi công xong toàn bộ phần móng và đang triển khai các công việc tiếp theo của phần thô
- + Các hạng mục còn lại của phân kỳ 2 đang triển khai công tác tư vấn thiết kế để đảm bảo tiến độ theo kế hoạch
- + Đang phối hợp với các đơn vị tư vấn để thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng cho các hạng mục còn lại theo quy định.

b) Các công ty con, công ty liên kết : (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Dược Danapha-Nanosome

Công ty hiện đã dừng hoàn toàn hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	1.074.248.113.750	886.481.393.995	21%
Doanh thu thuần	555.753.536.076	452.438.409.449	23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	67.500.657.378	71.827.539.088	-6%
Lợi nhuận khác	-3.337.157.256	-357.783.060	LN khác giảm so 2021, do năm 2022 công ty có nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2018 khoản thuế phải nộp khoảng 3,6 tỷ
Lợi nhuận trước thuế	64.163.500.122	71.469.756.028	-10%
Lợi nhuận sau thuế	49.313.408.415	56.721.382.236	-13%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%	12%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2022	Năm 2021
----------------------	----------	----------

<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio</i>	2,38	2,41
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i>	2,00	2,03
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản ( <i>Debt/Total assets ratio</i> )	0,40	0,29
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu ( <i>Debt/Owner's Equity ratio</i> )	0,65	0,42
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i>	2,99	2,77
+ Vòng quay tổng tài Sản/ <i>Total asset turnover:</i>	0,57	0,57
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần ( <i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i> )	0,09	0,13
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu ( <i>profit after tax/ total capital Ratio</i> )	0,08	0,09
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản ( <i>profit after tax/ Total assets Ratio</i> )	0,05	0,06
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần ( <i>Profit from business activities/ Net revenue Ratio</i> )	0,12	0,16

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/ *Shares:* Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài

- Tổng số cổ phần của Công ty : 21.127.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 20.938.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 189.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure:* Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Danh mục	Cổ đông trong nước
----------	--------------------

	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông Nhà nước:</b>	<b>5.538.167</b>	<b>55.381.670.000</b>	<b>26,21</b>
<b>2. Cổ đông nội bộ:</b> (Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	<b>13.698.959</b>	<b>136.989.590.000</b>	<b>64,84</b>
<b>3. Cổ đông trong Công ty:</b>	<b>331.933</b>	<b>3.319.330.000</b>	<b>1,57</b>
Cổ phiếu quỹ	189.000	1.890.000	0,89
Tổ chức Công đoàn	0	0	0
Cán bộ công nhân viên	142.933	1.429.330.000	0,68
<b>4. Cổ đông ngoài Công ty:</b>	<b>1.557.941</b>	<b>15.579.410.000</b>	<b>7,37</b>
Cá nhân	713.399	7.133.990.000	3,38
Tổ chức	844.542	8.445.420.000	3,99

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp)

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành
1.	2008	4.000.000.000	37.500.000.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược.
2.	2008	12.500.000.000	50.000.000.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược. Phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động
3.	2010	12.000.000.000	62.000.000.000	Phát hành riêng lẻ.
4.	2015	31.000.000.000	93.000.000.000	Phát hành riêng lẻ.
5.	2015	4.650.000.000	97.650.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
6.	2017	32.550.000.000	130.200.000.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng.
7.	2019	6.210.000.000	136.410.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
8.	2020	75.000.000.000	211.410.000.000	Trái phiếu chuyển đổi
9.	2022	-140.000.000	211.270.000.000	Giảm vốn điều lệ do thu hồi cổ phiếu Esop

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch

- Trong năm, Công ty thực hiện thu hồi 14.000 cổ phiếu quỹ, trong đó :

- Số lượng thu hồi : 14.000 cổ phiếu
- Giá giao dịch : 12.000 đồng/cổ phiếu
- Thời điểm thực hiện : ngày 05/04/2022

- Đối tượng thu hồi : CBNV nghỉ việc theo quy chế cổ phiếu Esop của Công ty.

e) Các chứng khoán khác/*Other securities*: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán

#### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

##### 6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp không đáng kể.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: không có

##### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : Năm 2022: 786.166kg

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : không có

##### 6.3. Tiêu thụ năng lượng :

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Năng lượng điện: NM1 : 2.280.000 kWh, NM2 : 1.049.561KWh

- Năng lượng dầu diezen: 221.390 lít

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

- Năng lượng mặt trời: 15.000 kWh

##### 6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Nước sinh hoạt thành phố

- Lưu lượng nước sử dụng: 39.500 m<sup>3</sup>/năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử

- Tỉ lệ phần trăm tái sử dụng: 10%

- Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 3000 m<sup>3</sup>/năm

##### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

##### 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động



a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Mức lương bình quân	Số tiền (đồng/tháng)
2018	8.909.098
2019	10.976.273
2020	10.950.140
2021	12.061.028
2022	13.396.184

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

### **Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng về GMP, kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên tại nhà máy sản xuất. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về GMP, về chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy, trách nhiệm quyền hạn được giao.

Đào tạo hàng năm: Căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khóa huấn luyện nội bộ hoặc kết hợp với các tổ chức chuyên nghiệp để huấn luyện. Kết quả sau mỗi khóa học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo. Những cán bộ nhân viên cử đi học được Công ty hỗ trợ chi phí học tập và tạo điều kiện về thời gian.

### **Điều kiện làm việc:**

Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Nhà ăn khang trang, thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo về tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Tất cả cán bộ công nhân viên đều được Công ty đãi thọ một suất ăn mỗi ngày, ngoài ra đối với cán bộ sản xuất trực tiếp còn được hưởng chế độ trợ cấp độc hại.

### **Chế độ làm việc:**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 tiếng đối với các bộ phận văn phòng. Đối với cán bộ sản xuất, Công ty đang tổ chức sản xuất theo ca, với nhịp độ sản xuất 02 ca/ngày. Đối với các bộ phận đặc thù nhịp độ 03 ca/ngày.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Luật lao động.

### **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:**

Công ty có chế độ lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật nhằm khuyến khích động viên sự cống hiến, đóng

góp của cán bộ công nhân viên trong Công ty, góp phần tăng năng suất và chất lượng hoàn thành công việc. Ngoài ra, tùy vào hiệu quả kinh doanh, Công ty xét thưởng lương tháng 13 cho các cán bộ, tập thể nhân viên có nhiều đóng góp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thưởng thêm tùy thuộc vào đánh giá năng lực cá nhân vào cuối mỗi năm. Hội đồng khen thưởng sẽ xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện năng suất lao động, tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức sản xuất.

Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật Lao động, Nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể như: hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát trong và ngoài nước, duy trì phong trào Văn - Thể - Mỹ. Công đoàn cơ sở Công ty được trao tặng bằng khen của Công đoàn y tế Việt Nam công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc trong nhiều năm liền.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Tổng giờ đào tạo 2022 : 350 giờ

- Lượt đào tạo: 550 lượt

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : 100 triệu đồng (Phụng dưỡng mẹ VNAH; Ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Hội nạn nhân chất độc da cam, Hội người mù, Quỹ khuyến học; Chương trình nuôi cháo tình thương cho trẻ em Bệnh viện ung bướu...)

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

**Lưu ý/Note:** (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có): Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt 64,163 tỷ đồng, giảm 3,837 tỷ đồng so với lợi nhuận theo kế hoạch đầu năm đề ra là 68 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là năm 2022 công ty nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế (nội dung kiểm tra năm 2018). Tổng số tiền Cục thuế TP. Đà Nẵng truy thu, xử phạt hơn 3,6 tỷ đồng. Bên cạnh đó trong năm 2022 có thêm khoản lỗ chi phí tài chính do lỗ tỷ giá khoản vay ngoại tệ để đầu tư Dự án tại Khu công nghệ cao.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được :

Công ty đã được cấp gia hạn Giấy phép GMP cho dây chuyền thuốc nước, thuốc tiêm và cao dầu xoa (Nhà máy 1).

Ngoài ra, trong tháng 07/2022 vừa qua, Công ty đã đạt được chứng nhận GMP-EU từ Bulgari cho các dây chuyền thuốc viên, thuốc nhỏ mũi, thuốc dùng ngoài tại Nhà máy 1. Hiện đã được Cục Quản lý Dược Việt Nam thẩm định cấp phép chính thức.

Tình hình chất lượng sản phẩm sản xuất trong năm ổn định. Duy trì 100% nguyên tắc GMP trong sản xuất, đảm bảo tuân thủ đúng các SOP, qui trình sản xuất đang được áp dụng. Giao hàng đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm khi xuất xưởng.

#### **Đánh giá kết quả kinh doanh:**

Tình hình chung trên thế giới đang diễn biến hết sức phức tạp: Sự gia tăng của giá cả năng lượng làm ảnh hưởng tới giá nguyên liệu đầu vào; Việc khan hiếm nguyên liệu dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu; Việc siết chặt tín dụng của ngân hàng gây khó khăn cho công ty trong quá trình giải ngân thanh toán nhà cung cấp, ... Tuy nhiên Ban điều hành công ty đã xây dựng các kịch bản thích ứng linh hoạt tùy theo từng tình hình cụ thể để từ đó có các kế hoạch SXKD phù hợp với tình hình công ty và đã đạt những thành quả nhất định.

Ban Điều hành Công ty đã chỉ đạo kịp thời trong công tác phòng chống thiên tai suốt thời gian qua trước những diễn biến bất lợi của thời tiết như: sửa chữa, nâng cấp trần, vách ngăn, gia cố mái, di dời, kê cao cơ sở vật chất, chèn chống nhà cửa, bao bọc trang thiết bị điện/ điện tử,... nhằm bảo vệ và giảm thiểu tối đa rủi ro.

Doanh thu năm 2022 tăng 22,8% và lợi nhuận trước thuế giảm so với năm 2021 10,2%, do năm 2022 công ty nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế (nội dung kiểm tra năm 2018). Tổng số tiền Cục thuế TP. Đà Nẵng truy thu, xử phạt hơn 3,6 tỷ đồng. Bên cạnh đó trong năm 2022 có thêm khoản lỗ chi phí tài chính do lỗ tỷ giá khoản vay ngoại tệ để đầu tư Dự án tại Khu công nghệ cao. Tuy nhiên, công ty vẫn đảm bảo sức khỏe tài chính của Doanh nghiệp, cũng như đảm bảo đời sống cho các cán bộ công nhân viên.

#### **2. Tình hình tài chính/Financial Situation**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2022</b>	<b>31/12/2021</b>	<b>Biến động</b>	
<b>A- Tài sản ngắn hạn</b>	<b>553.297.347.264</b>	<b>625.625.130.318</b>	<b>-72.327.783.054</b>	<b>-12%</b>
<b>B- Tài sản dài hạn</b>	<b>520.950.766.486</b>	<b>260.856.263.677</b>	<b>260.094.502.809</b>	<b>100%</b>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.074.248.113.750</b>	<b>886.481.393.995</b>	<b>187.766.719.755</b>	<b>21%</b>
<b>C- Nợ phải trả</b>	<b>424.872.980.830</b>	<b>260.126.069.490</b>	<b>164.746.911.340</b>	<b>63%</b>
I. Nợ ngắn hạn	232.430.480.830	260.126.069.490	-27.695.588.660	-11%
II. Nợ dài hạn	192.442.500.000	-		
<b>D- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>649.375.132.920</b>	<b>626.355.324.505</b>	<b>23.019.808.415</b>	<b>4%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	649.177.894.658	626.158.086.243	23.019.808.415	4%
II. Nguồn kinh phí/quỹ khác	197.238.262	197.238.262	0	0%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.074.248.113.750</b>	<b>886.481.393.995</b>	<b>187.766.719.755</b>	<b>21%</b>

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	Biến động
Tỷ lệ TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,38	2,41	-0,02
Tỷ trọng vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,6	0,71	-0,1

Trong năm, Công ty đã thực hiện vay dài hạn để phục vụ xây dựng nhà máy mới tại khu công nghệ cao nên khoản vay dài hạn đã tăng đáng kể.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu hàng hóa cho kinh doanh, các chuyên sản xuất đã tổ chức làm thêm từ 2- 3h vào các ngày sản xuất bình thường trong tuần, làm thêm hầu hết các ngày thứ 7 trong năm và khoảng 1-2 ngày chủ nhật/1 tháng tùy tình hình sản xuất thực tế tại mỗi thời điểm. Khi cần thiết thì tuyển thêm lao động thời vụ.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Xuất phát từ mục tiêu phát triển trong tương lai của ngành Dược, dựa trên mô hình bệnh tật và nhu cầu dược phẩm tại Việt Nam, cũng như cơ hội về hợp tác với các đối tác chiến lược nước ngoài để có thể sản xuất với năng suất lớn dược phẩm đảm bảo chất lượng, cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu, trong năm 2022, Công ty vẫn tiếp tục đầu tư dự án xây dựng một nhà máy sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU nhằm mục đích tạo ra các dược phẩm có chất lượng cao, đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu sang các nước trên thế giới và dự kiến đến đầu năm 2024 sẽ đi vào hoạt động. Các sản phẩm sẽ được lựa chọn trong dự án theo đúng mục tiêu định hướng lớn về sản phẩm Công nghệ cao được ưu tiên phát triển trong thời kỳ hội nhập của Chính phủ cũng như của lãnh đạo thành phố Đà Nẵng: Sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, phù hợp với mô hình bệnh tật của bệnh nhân cao tuổi tại Việt Nam, mang nhiều giá trị cho xã hội, hiện đại, thân thiện môi trường, cải thiện cuộc sống của con người ở mức cao nhất.

Đồng thời, Công ty Cổ phần Dược Danapha đưa ra những định hướng phù hợp trong tương lai:

- Lên kế hoạch để thông qua các nhà phân phối mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Châu Âu, Đông Nam Á, Thái Lan, Nhật, Hàn Quốc.
- Tiếp tục duy trì và phát triển kênh ETC: Đảm bảo công tác đấu thầu hoạt động ổn định để giữ các thị trường truyền thống đối với các nhóm sản phẩm đông dược và tâm thần. Thúc đẩy doanh số và hỗ trợ chi phí thực hiện thầu cho chi nhánh, bằng cách lập kế hoạch thực hiện thầu trước 6 tháng, lên kế hoạch thực hiện chi tiết thầu chi tiết theo sản phẩm. Ngoài ra, sau khi nhận được chứng nhận GMP-EU của Cơ quan quản lý dược nước cộng hòa Bulgari và xác nhận của Cục Quản lý Dược Việt Nam, Ban lãnh đạo công ty đã lên kế hoạch chi tiết về định hướng đấu thầu và phát triển sản phẩm trên Nhóm 2 đấu thầu thuốc bệnh viện toàn quốc.
- Khai thác tối đa các sản phẩm còn lợi thế cạnh tranh trong nhóm có tương đương sinh học. Tập trung đưa vào nghiên cứu thử tương đương sinh học thêm các sản phẩm mới trong năm 2023.
- Tập trung thúc đẩy kênh OTC qua phân phối để tăng độ phủ vùng trống, tăng tính nhận diện thương hiệu của Công ty.
- Thúc đẩy tiến độ các công tác liên quan đến việc đăng ký Hồ sơ thuốc.

- Tiếp tục thực hiện việc giảm giá thành sản phẩm dựa trên cơ sở giảm giá nguyên vật liệu đầu vào.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)

- Không có ý kiến

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)  
: sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, giảm thiểu các tác động ra môi trường

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : đảm bảo tốt đời sống vật chất tinh thần cho toàn thể người lao động tại Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : thực hiện tốt các chương trình xã hội tại địa phương (Năm 2022 : tổng kinh phí cho các hoạt động xã hội là 100 triệu đồng)

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2022, tình hình chung trên thế giới đang diễn biến hết sức phức tạp: Sự gia tăng của giá cả năng lượng làm ảnh hưởng tới giá nguyên liệu đầu vào; Việc khan hiếm nguyên liệu dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu; Việc siết chặt tín dụng của ngân hàng,... Tuy nhiên Ban điều hành công ty đã xây dựng các kịch bản thích ứng linh hoạt tùy theo từng tình hình cụ thể để từ đó có các kế hoạch SXKD phù hợp với tình hình công ty và đã đạt những thành quả nhất định.

Dưới sự định hướng của Ban lãnh đạo cũng như sự đồng lòng từ toàn thể cán bộ nhân viên, doanh thu chung năm 2022 tăng đáng kể (+22,8%) so với năm 2021.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt 64,163 tỷ đồng, giảm 3,837 tỷ đồng so với lợi nhuận theo kế hoạch đầu năm đề ra là 68 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là năm 2022 công ty nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế (nội dung kiểm tra năm 2018). Tổng số tiền Cục thuế TP. Đà Nẵng truy thu, xử phạt hơn 3,6 tỷ đồng. Bên cạnh đó trong năm 2022 có thêm khoản lỗ chi phí tài chính do lỗ tỷ giá khoản vay ngoại tệ để đầu tư Dự án tại Khu công nghệ cao.

Danapha cũng luôn hướng đến việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe thì đây là mục tiêu mà Danapha luôn hướng đến và theo đuổi vì sức khỏe của cộng đồng. Các hoạt động xã hội, thiện nguyện cũng được triển khai thường xuyên và duy trì qua nhiều năm. Đời sống người lao động luôn được quan tâm và không ngừng được nâng cao. Duy trì thường xuyên và ổn định việc làm cho người lao động. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chế độ an sinh xã hội và quyền lợi của người lao động theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Hoạt động bảo vệ môi trường cũng là hoạt động được công ty quan tâm hàng đầu và duy trì thường xuyên. Môi trường lao động luôn được đảm bảo tốt nhất cho người lao động. Hệ thống xử lý nước thải, khí thải được kiểm tra, đo đếm định kỳ để có hướng xử lý kịp thời. Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo đánh giá tác động môi trường, chịu sự kiểm tra định kỳ và đột xuất của cơ quan chức năng và chưa có phát hiện sai sót nào.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc diễn ra thường xuyên theo các quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty. Bám sát các định hướng hoạt động của công ty, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Cụ thể giám sát các mặt hoạt động:

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động SXKD của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Giám sát việc thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Việc cung cấp thông tin cũng như báo cáo cho các thành viên HĐQT khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Lên kế hoạch để thông qua các nhà phân phối mở rộng thị trường xuất khẩu sang Đông Nam Á, Lào, Campuchia, Thái Lan, Nhật, Hàn Quốc.
- Tiếp tục duy trì và phát triển kênh ETC: Đảm bảo công tác đấu thầu hoạt động ổn định để giữ các thị trường truyền thống đối với các nhóm sản phẩm đông dược và tâm thần. Thúc đẩy doanh số và hỗ trợ chi phí thực hiện thầu cho chi nhánh, bằng cách lập kế hoạch thực hiện thầu trước 6 tháng, lên kế hoạch thực hiện chi tiết thầu chi tiết theo sản phẩm. Ngoài ra, sau khi nhận được chứng nhận GMP-EU của Cơ quan quản lý dược nước cộng hòa Bulgari và xác nhận của Cục Quản lý Dược Việt Nam, Ban lãnh đạo công ty đã lên kế hoạch chi tiết về định hướng đấu thầu và phát triển sản phẩm trên Nhóm 2 đấu thầu thuốc bệnh viện toàn quốc.
- Khai thác tối đa các sản phẩm còn lợi thế cạnh tranh trong nhóm có tương đương sinh học. Tập trung đưa vào nghiên cứu thử tương đương sinh học thêm các sản phẩm mới trong năm 2023.
- Tập trung thúc đẩy kênh OTC qua phân phối để tăng độ phủ vùng trồng, tăng tính nhận diện thương hiệu của Công ty.
- Thúc đẩy tiến độ các công tác liên quan đến việc đăng ký hồ sơ thuốc.
- Tiếp tục thực hiện việc giảm giá thành sản phẩm dựa trên cơ sở giảm giá nguyên vật liệu đầu vào.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị : (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

#### \* Danh sách thành viên HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Quốc Thắng	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách

2	Ông Lê Văn Sơn	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Ông Đinh Xuân Hân	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Bà Phạm Hương Giang	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
5	Ông Phạm Khắc Hà	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
6	Ông Lê Thăng Bình	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
7	Bà Bùi Thị Minh Thu	Thành viên HĐQT	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban

Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

**\* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

Trong Quý I năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến hết sức phức tạp nên các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được tiến hành lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Các Quý còn lại, HĐQT tiến hành họp trực tiếp, đảm bảo số lần họp theo quy định. Ngoài ra HĐQT cũng thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản 12 nội dung để kịp thời ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động SXKD của công ty. Các thành viên HĐQT đều tham gia hoặc ủy quyền dự họp đầy đủ các cuộc họp.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành 23 nghị quyết và quyết định về các lĩnh vực, nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể các nội dung như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	24/01/2022	Thông qua phương án mua lại CP ESOP của đợt phát hành năm 2018	100%
2	05/2022/NQ-HĐQT	10/02/2022	Thông qua việc xem xét trách nhiệm cá nhân của ông Nguyễn Quang Trị	100%
3	08/2022/NQ-HĐQT	17/02/2022	Thông qua báo cáo hiện trạng pháp lý và đề xuất tái cơ cấu Công ty Danosome	100%
4	11/2022/NQ-HĐQT	14/02/2022	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
5	13/2022/NQ-HĐQT	07/3/2022	Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
6	31/2022/NQ-HĐQT	12/4/2022	Thông qua việc lựa chọn TCT Dược VN – CTCP là đơn vị thầu BE cho 05 sản phẩm của Danapha	100%

7	34/2022/NQ-HĐQT	04/5/2022	Thông qua việc ký kết HĐ có xung đột lợi ích giữa DNP và Danson Group về hợp tác SXKD viên sứ Energy Push	100%
8	36/2022/NQ-HĐQT	07/6/2022	Thông qua việc ký HĐ có xung đột lợi ích giữa DNP với Lê Thăng Bình - TV. HĐQT v/v thuê văn phòng của DNP	100%
9	46/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành TPCĐ năm 2017	100%
10	47/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư Dự án Nhà máy SX DP và TT NCPT CNC	100%
11	48/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng đất đối với lô đất A24 đường Nguyễn Văn Linh	100%
12	49/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	Thông qua việc điều chỉnh hạn mức vay và bổ sung tổ chức tín dụng của DNP	100%
13	50/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA để soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2022	100%
14	51/2022/NQ-HĐQT	17/6/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2022	100%
15	53/2022/NQ-HĐQT	13/6/2022	Thông qua việc ký kết HĐ có xung đột lợi ích giữa TCT Dược VN – CTCP và DNP đối với HĐ không độc quyền về sử dụng nhãn hiệu CSV	100%
16	54/2022/QĐ-HĐQT	26/7/2022	QĐ khen thưởng cho các thành viên HĐQT do vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021	100%
17	63/2022/NQ-HĐQT	15/8/2022	Thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu của HM Nhà máy SX dược phẩm OSD CNC	100%
18	65/2022/NQ-HĐQT	15/8/2022	Thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy SX dược phẩm OSD CNC	100%
19	67/2022/NQ-HĐQT	18/10/2022	Thông qua việc đầu tư xây dựng Dự án Cao ốc Danapha (Danapha Tower)	100%



20	69/2022/NQ-HĐQT	24/10/2022	Thông qua phương án lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu tư vấn thiết kế BVTC và lập dự toán cho Dự án Cao ốc Danapha	100%
21	81/2022/NQ-HĐQT	21/12/2022	Thông qua Đơn từ nhiệm của Bà Trương Thị Diệu Huyền (KTT Công ty) và Bổ nhiệm Ông Trần Tiến Dũng làm Quyền KTT	100%
22	82/2022/QĐ-HĐQT	21/12/2022	QĐ miễn nhiệm và chấm dứt HĐLĐ đối với Bà Trương Thị Diệu Huyền – KTT Công ty	100%
23	83/2022/QĐ-HĐQT	24/10/2022	QĐ bổ nhiệm chức vụ Quyền KTT đối với Ông Trần Tiến Dũng	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

Các thành viên HĐQT độc lập đã thể hiện tốt vai trò của mình trong hoạt động của HĐQT nói riêng và hoạt động của công ty nói chung. Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đóng góp vào những quyết định quan trọng của quản trị công ty, đặc biệt là trong việc đánh giá thành tích điều hành, rà soát báo cáo tài chính và giải quyết các vấn đề có xung đột về lợi ích. Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đem lại cho cổ đông niềm tin rằng những quyết định mà hội đồng quản trị đưa ra là vô tư và không thiên vị. Sự tham gia của thành viên độc lập hội đồng quản trị giúp duy trì sự minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị và quan trọng hơn là cải thiện chất lượng quản trị tại Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

## 2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Danapha	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	0%	Tiến sĩ kinh tế
2	Nguyễn Văn Khải	TV Ban Kiểm soát	0%	Cử nhân kinh tế
3	Giang Văn Bình	TV Ban Kiểm soát	0%	Cử nhân kinh tế

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Số phiên họp Ban Kiểm soát trong năm 2022 cụ thể như sau:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Nguyễn Hoàng Giang	2/2	100%	100%

2	Nguyễn Văn Khải	2/2	100%	100%
3	Giang Văn Bình	2/2	100%	100%

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát thông qua nội dung và kết quả của ba phiên họp trong năm cụ thể như sau:

➤ **Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:**

- HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.
- Ban Kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán trước khi trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.
- Trong năm 2022, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan.
- Đối với cổ đông: năm 2022, BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ **Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc à các cán bộ quản lý khác:**

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2022, đối với các cuộc họp của HĐQT, BKS được thông báo và cử đại diện tham dự 100% các phiên họp HĐQT nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS. Ban TGD đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.
- Phối hợp với HĐQT tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

➤ **Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Tham gia lựa chọn và trình HĐQT đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo bán niên và báo cáo tài chính 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
- Giám sát quá trình công bố thông tin đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật
- Giám sát các công việc khác liên quan đến cổ phần và thị trường chứng khoán

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao của Hội đồng quản trị

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Ông Nguyễn Quốc Thắng	933.333.336	897.824.095
Ông Đinh Xuân Hân	159.999.996	144.782.049
Ông Phạm Khắc Hà	159.999.996	144.782.049
Ông Lê Văn Sơn	159.999.996	144.782.049

Ông Lê Thăng Bình	144.000.000	144.782.049
Bà Phạm Hương Giang	159.999.996	144.782.049
Bà Bùi Thị Minh Thu	159.999.996	95.940.169
<b>Cộng</b>	<b>1.877.333.316</b>	<b>1.717.674.509</b>

*Thu nhập Ban Tổng Giám đốc*

	<b>Năm 2022</b> <b>VND</b>	<b>Năm 2021</b> <b>VND</b>
Ông Lê Thăng Bình	1.092.163.022	1.004.132.591
Ông Mai Đăng Đầu	576.079.174	538.806.638
Ông Dương Chí Toàn	598.588.099	590.001.174
Ông Nguyễn Kim Phúc	598.035.948	651.347.467
<b>Cộng</b>	<b>2.864.866.243</b>	<b>2.784.287.870</b>

*Thu nhập của Ban Kiểm soát*

	<b>Năm 2022</b> <b>VND</b>	<b>Năm 2021</b> <b>VND</b>
Ông Nguyễn Hoàng Giang	333.333.336	343.478.634
Ông Nguyễn Văn Khái	80.000.004	72.391.028
Ông Giang Văn Bình	80.000.004	49.564.105
<b>Cộng</b>	<b>493.333.344</b>	<b>465.433.767</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên :

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Mai Đăng Đầu	Phó TGD	55.000	0,26%	0	0	Giảm (bán)
2.	Dương Chí Toàn	Phó TGD	25.000	0,12%	0	0	Giảm (bán)
3.	Đỗ Minh Hiếu	Người được UQ công bố thông tin	8.000	0,037%	0	0	Giảm (bán)
4.	Trương Thị Diệu Huyền	Kế toán trưởng	6.000	0,028%	0	0	Giảm (bán)
5.	Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng Ban kiểm soát	5.000	0,024%	0	0	Giảm (bán)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

- Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Cổ đông góp 26,2% vốn điều lệ
- Công ty Cổ phần Dược Danapha - Nanosome	Công ty liên kết
- Công ty TNHH Danhson-BG	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt
- Công ty Cổ phần Danson Group	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt
- Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Danson	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt
- Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Codupha	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

### Nơi nhận:

- UBCK, HNX;
- Lưu VT,

## XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TS. Lê Thăng Bình**